

Thư gửi cho người *Hê-bơ-rơ*

Thượng Đế phán qua Con Ngài

1 ¹Xưa kia Thượng Đế dùng các nhà tiên tri phán dạy tổ tiên chúng ta nhiều lần, nhiều cách. ²Nhưng trong những ngày cuối cùng này Ngài phán cùng chúng ta qua Con Ngài là Con mà Ngài đã chọn để làm chủ tể mọi loài. Ngài cũng đã tạo dựng toàn thể gian qua Con ấy. ³Con tượng trưng cho vinh hiển của Thượng Đế và là hình ảnh trung thực của bản chất Ngài. Nhờ lời đầy quyền năng Ngài, các vật được kết hiệp lại bền vững. Khi Con tẩy sạch tội lỗi loài người thì trở về ngôi bên phải Thượng Đế, Đấng Cao cả trên thiên đàng. ⁴Con được tôn trọng hơn các thiên sứ vì Thượng Đế cho Con một danh trổi hơn danh các thiên sứ.

⁵Vì Thượng Đế chưa hề phán với thiên sứ nào rằng,

“Người là Con ta.
Ngày nay ta đã sinh người.”

Thi thiên 2:7

Ngài cũng không bảo với thiên sứ nào,

“Ta sẽ sinh con ra,
Còn người sẽ làm Con ta.”

2 Sa-mu-ên 17:4

⁶Còn khi đưa Con đầu lòng vào thế gian thì Ngài phán,

“Các thiên sứ của Thượng Đế
phải thờ lạy Con.”^a *Thi thiên 97:7*

⁷Đây là lời Thượng Đế phán về các thiên sứ:

“Thượng Đế khiến các thiên sứ giống như gió.

Ngài làm cho các tội tớ Ngài như ngọn lửa.” *Thi thiên 104:4*

⁸Còn về Con Ngài thì Thượng Đế phán:

“Lạy Thượng Đế, ngôi Ngài
vững bền đời đời.

Ngài sẽ lấy sự công chính
cai trị nước của Ngài.

⁹ Chúa thích điều thiện, ghét điều ác,
cho nên Thượng Đế đã chọn người
từ giữa các bạn hữu người;

Ngài ban cho người sự vui mừng
lớn hơn tất cả các bạn hữu người.”

Thi thiên 45:6-7

¹⁰Thượng Đế cũng phán,

“Lạy Chúa, từ ban đầu
Ngài dựng nên trái đất
tay Ngài tạo ra các bầu trời.

¹¹ Chúng sẽ bị tiêu diệt,
nhưng Ngài sẽ còn đời đời.

Chúng sẽ cũ mòn như áo,

¹² Ngài sẽ cuốn chúng lại như cái áo,
và sẽ thay chúng như thay áo.

^a**1:6** “Các thiên sứ ... Con” Câu này được chép ở Phục truyền luật lệ 32:43 trong bản Bảy Mươi (LXX), tức bản dịch Cựu Ước bằng tiếng Hi-lạp, và cũng có ghi trong một bản Hê-bơ-rơ trong số Các Cuộn Sách tìm được ở Biển Chết.

Nhưng Chúa không thay đổi,
các năm tháng Ngài không bao
giờ chấm dứt.”

¹³Thượng Đế cũng chưa bao giờ bảo
vớ thiên sứ nào:

“Hãy ngồi bên phải ta,
cho đến khi ta đặt kẻ thù con
dưới quyền cai trị của con.”^a”

Thi thiên 110:1

¹⁴Các thiên sứ là thần linh hầu việc
Thượng Đế được sai đến để giúp những
kẻ sẽ nhận được sự cứu rỗi.

SỰ CỨU RỖI CỦA CHÚNG TA THẬT LỚN LAO

2 ¹Cho nên chúng ta càng nên thận
trọng giữ theo những điều đã được
dạy bảo để khỏi bị trôi lạc khỏi chân lý.
²Sự dạy dỗ Thượng Đế phán qua các
thiên sứ đã chứng tỏ là đúng, người nào
không vâng theo đều nhận lãnh trừng
phạt xứng đáng. ³Vì thế chúng ta cũng
sẽ bị trừng phạt nếu chúng ta xem
thường sự cứu rỗi lớn lao ấy. Chính
Chúa đã cho chúng ta biết sự cứu rỗi
này và những ai nghe Ngài đều chứng
tỏ sự cứu rỗi ấy là chân thật. ⁴Thượng
Đế cũng đã minh chứng điều đó bằng
nhiều dấu kỳ, phép lạ và ban ân tứ qua
Thánh Linh theo ý muốn Ngài.

CHÚA CỨU THẾ TRỞ THÀNH NGƯỜI

⁵Thượng Đế không chọn thiên sứ để
quản trị thế giới mới sắp đến mà
chúng ta đã nói. ⁶Như Thánh Kinh có
chỗ viết,

“Tại sao Ngài xem loài người
là quan trọng?
Tại sao Ngài lo cho con người*?”

^a1:13 dưới quyền cai trị của con Nguyên
văn, “cho đến khi ta đặt kẻ thù làm bộ chân
cho con.”

⁷ Ngài làm cho con người hơi thấp hơn
các thiên sứ một ít
đội cho người mao triều vinh hiển
và tôn trọng.

⁸ Ngài đặt mọi vật dưới quyền
quản trị của con người.”

Thi thiên 8:4–6

Khi Thượng Đế đã đặt mọi vật dưới
quyền quản trị của con người thì không
có gì mà con người không quản trị. Tuy
nhiên, chúng ta vẫn chưa thấy con
người quản trị mọi loài. ⁹Nhưng chúng
ta thấy Chúa Giê-xu là Đấng đã được
đặt thấp hơn các thiên sứ một chút trong
một thời gian ngắn. Nay Ngài đang đội
mao triều vinh hiển và tôn trọng vì
Ngài đã chịu khổ và chết. Và do ân
phúc Thượng Đế, Ngài chết thay cho
mọi người.

¹⁰Thượng Đế là Đấng tạo dựng
muôn loài và muôn loài được sáng tạo
để làm vinh hiển Ngài. Ngài muốn
nhiều con cái cùng san sẻ vinh hiển
với mình, nên Ngài tạo ra Đấng đưa
đất các con cái đó đến sự cứu rỗi hoàn
toàn bằng cách để cho Đấng ấy phải
chịu khổ hình.

¹¹Chúa Giê-xu, Đấng thánh hóa con
người, cùng những ai đã được thánh hóa
đều cùng chung một gia đình. Cho nên
Ngài không xấu hổ mà gọi họ là anh
chị em*. ¹²Ngài phán,

“Rồi tôi sẽ thuật về Ngài
cho các anh chị em Ít-ra-en tôi;
Tôi sẽ ca ngợi Ngài
giữa buổi họp công cộng.”

Thi thiên 22:22

¹³Ngài cũng phán,

“Tôi sẽ tin cậy Thượng Đế.”

Thi thiên 8:17

và Ngài phán thêm,

“Tôi đang hiện diện đây,
cùng với các con cái
mà Thượng Đế đã ban cho tôi.”

Thi thiên 8:18

¹⁴Vì con cái là người có thân thể nên Chúa Giê-xu đã trở nên giống như con cái. Như thế để nhờ sự chết Ngài, Chúa Giê-xu có thể tiêu diệt kẻ cầm quyền sự chết là ma quỷ ¹⁵và giải thoát những kẻ suốt đời làm tội mọi vì sợ chết. ¹⁶Hiển nhiên Ngài không làm điều đó cho các thiên sứ mà cho con cháu Áp-ra-ham*. ¹⁷Vì thế mà Ngài phải trở nên giống như anh em Ngài trong mọi phương diện để Ngài có thể làm thầy tế lễ tối cao trung tín và nhân ái trong khi phục vụ Thượng Đế, nhờ đó có thể xóa tội con người. ¹⁸Vì chính Ngài đã chịu khổ và bị cám dỗ cho nên có thể giúp người bị cám dỗ.

Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se

3 ¹Cho nên thưa các anh chị em thánh là người được Thượng Đế kêu gọi, hãy nhớ đến Chúa Giê-xu, Đấng được sai đến với chúng ta và làm thầy tế lễ tối cao cho đức tin của chúng ta. ²Chúa Giê-xu trung tín với Thượng Đế là Đấng chọn Ngài làm thầy tế lễ tối cao như Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế. ³Chúa Giê-xu cao trọng hơn Mô-se, cũng như thợ xây nhà cao trọng hơn cái nhà. ⁴Bất cứ nhà nào cũng phải có thợ xây, nhưng thợ tạo nên mọi loài là Thượng Đế. ⁵Mô-se trung tín trong gia đình Thượng Đế như một tôi tớ. Ông thuật lại lời Thượng Đế sẽ phán trong tương lai. ⁶Nhưng Chúa Cứu Thế trung tín như con trung tín trong nhà cha mình. Chúng ta là nhà của Thượng Đế nếu chúng ta giữ lòng can đảm và nắm chắc vào hi vọng lớn lao của chúng ta.

Chúng ta phải tiếp tục theo Chúa

⁷Cho nên như Thánh Linh phán:

- “Ngày nay khi nghe tiếng Ngài phán,
⁸ thì đừng ương ngạnh như tổ tiên các người xưa kia khi họ phản nghịch Thượng Đế và thách thức Ngài trong sa mạc.
⁹ Nơi đó họ thử ta và thách thức ta mặc dù đã thấy những điều ta làm trong bốn mươi năm.
¹⁰ Ta nổi giận cùng họ. Ta bảo, ‘Ý tưởng chúng nó luôn luôn lầm lạc chúng không hề hiểu biết đường lối ta.’
¹¹ Ta nổi giận và cam kết rằng, ‘Chúng nó sẽ không bao giờ được vào sự an nghỉ^a ta.’”

Thi thiên 95:7–11

¹²Cho nên thưa anh chị em, hãy thận trọng đừng ai có lòng độc ác, chẳng tin, quay khỏi Thượng Đế hằng sống. ¹³Nhưng hằng ngày hãy khích lệ giục giã nhau trong khi còn gọi là “ngày nay.”^b Hãy giúp nhau để không ai trong anh chị em cứng lòng vì bị tội lỗi phỉnh gạt. ¹⁴Chúng ta cùng dự phần trong Chúa Cứu Thế nếu chúng ta bền giữ cho đến cuối cùng đức tin mà chúng ta có từ ban đầu. ¹⁵Đây là lời Thánh Kinh dạy:

“Ngày nay khi nghe lời Ngài phán thì đừng ương ngạnh như xưa kia khi các người chống nghịch Thượng Đế.” *Thi thiên 95:7–8*

¹⁶Ai nghe tiếng phán Thượng Đế mà chống nghịch Ngài? Đó là những kẻ mà Mô-se dẫn ra khỏi Ai-cập. ¹⁷Ngài

^a3:11 an nghỉ Nơi an nghỉ Thượng Đế hứa ban cho dân sự Ngài. ^b3:13 “ngày nay” Từ ngữ này lấy ở câu 7. Có nghĩa là phải làm những điều này ngay bây giờ.

nổi giận với ai suốt bốn mươi năm?— Với những kẻ phạm tội đã bỏ xác trong sa mạc. ¹⁸Ngài phán về ai khi Ngài thề rằng họ sẽ không được vào sự an nghỉ Ngài?—Ngài phán về những kẻ chống nghịch. ¹⁹Cho nên chúng ta thấy họ không được phép vào sự an nghỉ của Thượng Đế vì chẳng chịu tin.

4 ¹Vì hiện nay Thượng Đế đã để lại cho chúng ta lời hứa vào sự an nghỉ Ngài nên chúng ta phải rất cẩn thận kéo có ai không được vào sự an nghỉ ấy. ²Tin Mừng được giảng ra cho chúng ta cũng như đã giảng ra cho họ. Nhưng lời dạy dỗ họ nghe chẳng ích lợi gì vì họ nghe mà không chịu tiếp nhận bằng đức tin. ³Còn chúng ta là người đã tin thì được hưởng sự an nghỉ của Thượng Đế như Ngài phán,

“Ta nổi giận và thề,

Chúng nó không được hưởng sự an nghỉ ta.” *Thi thiên 95:11*

Ngài phán như thế mặc dù công tác của Ngài đã làm xong từ khi sáng tạo thế gian. ⁴Trong Thánh Kinh Ngài nói đến ngày thứ bảy trong tuần: “Rồi đến ngày thứ bảy Thượng Đế nghỉ ngơi các công việc Ngài.”^a ⁵Và cũng trong Thánh Kinh Ngài lại phán, “Chúng nó sẽ không được vào sự an nghỉ ta.”

⁶Đành rằng có một số người sẽ vào sự an nghỉ của Thượng Đế nhưng những người đầu tiên đã nghe Tin Mừng ấy không vào được vì không vâng lời. ⁷Vì thế, Thượng Đế định cho một ngày khác gọi là “Ngày nay.” Mãi về sau Ngài nói với Đa-vít về ngày ấy và được chép trong cùng khúc Thánh Kinh đã nói trước đó:

^a4:4 “Rồi ... công việc Ngài” Sáng thế 2:2.

“Ngày nay khi các người
nghe lời Ngài dạy,
thì đừng ương ngạnh.”

Thi thiên 95:7–8

⁸Chúng ta biết Giô-suê* không có dẫn dân chúng vào sự an nghỉ ấy vì về sau Thượng Đế nói về một ngày an nghỉ khác. ⁹Do đó ta thấy sự an nghỉ^b của dân Chúa là việc sắp đến. ¹⁰Ai được vào sự an nghỉ của Thượng Đế cũng sẽ nghỉ ngơi khỏi các công việc mình như Thượng Đế đã nghỉ. ¹¹Cho nên chúng ta hãy cố gắng vào sự nghỉ ngơi của Thượng Đế để không ai bị loại ra vì bất chức những gương phản nghịch.

¹²Lời Thượng Đế rất sống động, sắc bén hơn gươm hai lưỡi, cắt sâu vào chúng ta, thấu đến hồn, linh, xương, tủy, cân nhắc tư tưởng và cảm nghĩ trong lòng. ¹³Không điều gì trên thế gian có thể che giấu khỏi Thượng Đế được. Mọi việc đều sẽ phơi bày rõ ràng trước mặt Ngài, là Đấng mà chúng ta sẽ phải giải thích nếp sống của mình.

Chúa Giê-xu, thầy tế lễ tối cao của chúng ta

¹⁴Vì chúng ta có một thầy tế lễ tối cao rất lớn là Chúa Giê-xu, Con Thượng Đế, đã về thiên đàng nên chúng ta hãy giữ vững đức tin. ¹⁵Vì thầy tế lễ tối cao của chúng ta có thể thông cảm những yếu kém của chúng ta. Khi còn sống trên đất, Ngài đã bị cám dỗ đủ cách như chúng ta nhưng không phạm tội. ¹⁶Cho nên chúng ta hãy dạn dĩ đến trước ngai ân phúc của Thượng Đế để nhận được lòng nhân ái và ân phúc hầu giúp chúng ta lúc cần.

5 ¹Thầy tế lễ tối cao nào cũng được chọn trong vòng dân chúng và

^b4:9 *sự an nghỉ* Nguyên văn, “nghỉ ngày Sa-bát,” có nghĩa là cùng có được sự nghỉ ngơi mà Thượng Đế chỉ định sau khi Ngài tạo lập xong thế giới.

được giao phó nhiệm vụ thay mặt dân chúng đến trước Thượng Đế để dâng của lễ và sinh tế chuộc tội. ²Vì chính thầy tế lễ cũng yếu đuối cho nên có thể khoan dung đối với những người kém hiểu biết hoặc lầm lỡ. ³Vì chính mình cũng yếu đuối nên thầy tế lễ tối cao phải dâng sinh tế chuộc tội mình và tội dân chúng.

⁴Chức tế lễ tối cao là một vinh dự nhưng không ai tự chọn lấy chức ấy cho mình. Người đó phải được Thượng Đế kêu gọi như A-rôn*. ⁵Cũng vậy, Chúa Cứu Thế không chọn vinh dự tế lễ tối cao ấy cho mình nhưng Thượng Đế, là Đấng chọn Ngài, phán cùng Ngài,

“Con là Con ta.
Ngày nay ta sinh Con ra.”

Thi thiên 2:7

⁶Cũng trong một khúc Thánh Kinh khác Thượng Đế phán,

“Con làm thầy tế lễ đời đời,
y như Mên-chi-xê-đéc*.”

Thi thiên 110:4

⁷Trong khi sống trên đất, Chúa Giê-xu cầu xin Thượng Đế giúp mình. Ngài cầu nguyện và lớn tiếng kêu khóc cùng Đấng có thể cứu mình khỏi chết; lời cầu nguyện Ngài được nghe vì Ngài tôn kính và vâng phục Thượng Đế. ⁸Dù là Con Thượng Đế nhưng Ngài cũng đã học tập vâng phục bằng cách chịu khổ đau. ⁹Và vì Ngài đã trở nên toàn thiện cho nên có thể ban sự cứu rỗi đời đời cho những ai vâng phục Ngài. ¹⁰Đó là cách Thượng Đế khiến Ngài trở thành thầy tế lễ tối cao, một chức tế lễ giống như Mên-chi-xê-đéc.

Hậu quả của sự thoái lui

¹¹Chúng tôi còn muốn nói thêm nữa về vấn đề này nhưng hơi khó giải thích

vì anh chị em không chịu hiểu. ¹²Đến bây giờ đáng lý ra anh chị em đã làm thầy rồi nhưng anh chị em vẫn còn cần người dạy lại những điểm sơ đẳng về lời của Thượng Đế. Anh chị em vẫn còn phải dùng những điều nhẹ như sữa chứ chưa sẵn sàng dùng thức ăn cứng. ¹³Ai còn sống bằng sữa là còn thơ ấu, chưa biết sự dạy dỗ về điều chân chính. ¹⁴Nhưng thức ăn cứng dành cho người trưởng thành. Nhờ luyện tập thường xuyên mà họ phân biệt được thiện và ác.

6 ¹Cho nên chúng ta hãy học những điều trưởng thành. Đừng đi trở lại những bài vỡ lòng khi chúng ta mới học về Chúa Cứu Thế. Chúng ta không cần học lại về đức tin nơi Thượng Đế hoặc làm thế nào để tránh khỏi những việc đưa đến cái chết. ²Chúng ta không nên trở về những bài học về lễ báp-têm^a, về sự đặt tay,^b về sự sống lại của kẻ chết và về sự trừng phạt đời đời. ³Và nếu Thượng Đế cho phép, chúng ta sẽ bước lên những bài học trưởng thành.

⁴⁻⁶Có vài người mà chúng ta không thể làm cho họ ăn năn được. Trước kia họ đã ở trong ánh sáng của Thượng Đế, vui hưởng ân phúc thiên đàng và nhận lãnh Thánh Linh. Họ đã nếm lời Thượng Đế ngọt ngào biết bao nhiêu và cũng đã biết quyền phép của cuộc đời tương lai trong Ngài. Nhưng họ quay lưng khỏi Chúa Cứu Thế cho nên không thể nào khiến họ ăn năn hối hận vì họ đã đóng đinh Con Thượng Đế một lần nữa và làm nhục Ngài trước mặt kẻ khác.

⁷Còn có người giống như đất thấm nhuần mưa, sinh ra mùa màng tốt đẹp cho người trồng trọt và nhận ân phúc

^a6:2 lễ báp-têm Từ-ngữ này có thể có nghĩa là phép báp-têm của tín hữu Cơ đốc hoặc có nghĩa là phép tẩy sạch của người Do-thái.

^b6:2 sự đặt tay Sự đặt tay có nhiều mục đích, trong đó có sự chúc phước, ủy quyền.

Thượng Đế. ⁸Kẻ khác giống như đất mọc đầy chông gai và cỏ dại, hoàn toàn vô dụng. Đất ấy bị Thượng Đế nghiền rủa và sẽ bị lửa tiêu hủy.

⁹Các anh chị em thân mến, chúng tôi nói với các anh chị em như thế nhưng thật tình chúng tôi mong anh chị em làm nhiều điều tốt hơn nữa là những điều dẫn anh chị em đến sự cứu rỗi. ¹⁰Thượng Đế rất công bằng; Ngài không quên công khó của anh chị em và tình yêu anh chị em tỏ ra với Ngài khi giúp đỡ dân sự Ngài. Ngài nhớ rằng anh chị em vẫn đang giúp họ. ¹¹Chúng tôi muốn mỗi người trong anh chị em tiếp tục chịu khó suốt đời để chắc chắn nhận lãnh điều mình trông mong. ¹²Chúng tôi không muốn anh chị em biếng nhác. Hãy noi gương những người đã nhận được điều Thượng Đế hứa vì họ có đức tin và lòng nhẫn nhục.

¹³Khi lập lời hứa với Áp-ra-ham, vì không có Đấng nào lớn hơn nên Thượng Đế chỉ chính mình mà thể cùng Áp-ra-ham ¹⁴rằng, “Ta chắc chắn sẽ ban phước cho người và cho người con cháu đông vô số.”^a ¹⁵Áp-ra-ham kiên nhẫn chờ đợi điều ấy và nhận được điều Thượng Đế đã hứa.

¹⁶Người ta thường thường chỉ Đấng lớn hơn mình khi thể thốt. Lời thể cam đoan rằng điều mình nói là thật, để không còn tranh biện nữa. ¹⁷Thượng Đế cũng muốn chúng tỏ rằng lời hứa của Ngài là thật cho những kẻ sẽ nhận. Ngài muốn họ hiểu rõ mục đích bất biến của Ngài nên Ngài thể. ¹⁸Cho nên khi Ngài hứa và thể thì hai điều ấy không thể thay đổi được. Hai điều ấy thúc giục chúng ta đến với sự che chở của Thượng Đế và giúp chúng ta mạnh dạn nắm chắc hi vọng đã cho chúng ta. ¹⁹Chúng

ta có hi vọng này như cái neo vững chắc cho linh hồn. Hi vọng ấy đi vào phía sau bức màn của Nơi Chí Thánh trên thiên đàng, ²⁰chỗ Chúa Giê-xu đã đi trước chúng ta. Ngài đã trở thành thầy tế lễ đời đời giống như Mên-chi-xê-đéc.

Thầy tế lễ Mên-chi-xê-đéc

7 ¹Mên-chi-xê-đéc là vua Xa-lem và là thầy tế lễ của Thượng Đế Chí Cao. Ông ra đón Áp-ra-ham lúc Áp-ra-ham trở về sau khi chiến thắng các vua. Lúc hai người gặp nhau, Mên-chi-xê-đéc chúc phước cho Áp-ra-ham, ²còn Áp-ra-ham dâng cho vua một phần mười của các món cướp được từ quân giặc. Trước hết, tên Mên-chi-xê-đéc nghĩa là “vua nhân đức” và là vua của Xa-lem, nghĩa là “vua hòa bình.” ³Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc,^b hoặc ông từ đâu đến, sinh ra khi nào hoặc chết lúc nào. Mên-chi-xê-đéc giống như Con Thượng Đế. Ông làm thầy tế lễ đời đời.

⁴Như vậy anh chị em thấy Mên-chi-xê-đéc cao trọng đến mức nào vì Áp-ra-ham, tổ phụ đáng kính của chúng ta dâng cho vua một phần mười những chiến lợi phẩm. ⁵Luật pháp buộc những người thuộc chi tộc Lê-vi đang giữ chức tế lễ thu một phần mười từ dân chúng—tức đồng bào mình—mặc dù cả thầy tế lễ và dân chúng đều cùng thuộc gia đình Áp-ra-ham. ⁶Mên-chi-xê-đéc không thuộc chi tộc Lê-vi nhưng ông lại thu một phần mười từ Áp-ra-ham. Ông chúc phước cho Áp-ra-ham là người nhận được lời hứa của Thượng Đế. ⁷Ai cũng biết rằng người bậc trên chúc phước cho kẻ bậc dưới là lẽ đương nhiên. ⁸Các thầy tế lễ thu một

^{b7:3} Không ai biết gốc gác Mên-chi-xê-đéc
Nguyên văn, “Mên-chi-xê-đéc không cha,
không mẹ, không gia phả.”

^{a6:14} “Ta ... vô số” Sáng thế 22:17.

phần mười dù rằng họ cũng chỉ là người sống rồi cũng chết. Nhưng Mên-chi-xê-đéc, người nhận được một phần mười từ Áp-ra-ham, sống mãi, theo như Thánh Kinh ghi. ⁹Chúng ta cũng có thể nói Lê-vi, người nhận một phần mười, cũng đã trả một phần mười qua Áp-ra-ham khi Áp-ra-ham dâng một phần mười cho Mên-chi-xê-đéc. ¹⁰Mặc dù khi Mên-chi-xê-đéc ra đón Áp-ra-ham thì Lê-vi lúc ấy chưa sinh ra vì còn ở trong lòng của tổ tiên.

¹¹Dân chúng được ban cho luật pháp^a dựa trên một hệ thống thầy tế lễ thuộc chi tộc Lê-vi, nhưng họ không thể nhờ hệ thống ấy mà trở nên toàn thiện cho nên phải cần một thầy tế lễ khác, giống như Mên-chi-xê-đéc chứ không như A-rôn. ¹²Và khi một loại thầy tế lễ khác đến thì luật pháp cũng phải thay đổi. ¹³Những điều này chỉ về Chúa Cứu Thế. Ngài thuộc về một chi tộc khác. Chưa có ai thuộc chi tộc ấy phục vụ chức tế lễ nơi bàn thờ cả. ¹⁴Hiển nhiên là Chúa chúng ta xuất thân từ chi tộc Giu-đa. Mô-se không hề đề cập đến các thầy tế lễ thuộc chi tộc ấy.

Chúa Giê-xu giống Mên-chi-xê-đéc

¹⁵Điểm này sẽ trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta thấy một thầy tế lễ sẽ đến giống như Mên-chi-xê-đéc. ¹⁶Ngài được lập làm tế lễ không phải theo qui tắc và luật pháp loài người, căn cứ vào gia thế nhưng qua quyền năng của đời sống Ngài, là một đời sống còn mãi mãi. ¹⁷Có lời viết về Ngài như sau, “Con làm thầy tế lễ đời đời, như Mên-chi-xê-đéc.”^b

¹⁸Qui tắc cũ được gác qua một bên vì yếu kém và vô dụng. ¹⁹Luật pháp Mô-se không thể làm cho điều gì toàn thiện được. Nhưng nay chúng ta được ban cho

^a7:11 *Dân chúng ... luật pháp* Đây nói về dân Ít-ra-en được ban cho luật pháp của Mô-se.

^b7:17 *“Con ... Mên-chi-xê-đéc”* Thi thiên 110:4.

một hi vọng tốt hơn và nhờ hi vọng ấy chúng ta có thể đến gần Thượng Đế.

²⁰Điều này quan trọng đến nỗi Thượng Đế phải thực hiện bằng lời thể. Các thầy tế lễ khác lãnh chức vụ mà không cần lời thể. ²¹Nhưng Chúa Cứu Thế trở thành thầy tế lễ bằng lời thể của Thượng Đế. Ngài phán:

“Chúa đã thể và sẽ không đổi ý.
‘Con làm thầy tế lễ đời đời.’”

Thi thiên 110:4

²²Điều này có nghĩa là Chúa Giê-xu là sự bảo đảm về một giao ước* tốt hơn do Thượng Đế kết lập với dân sự Ngài.

²³Khi một trong những thầy tế lễ qua đời thì chức vụ của thầy tế lễ ấy bị gián đoạn nên cần có nhiều thầy tế lễ. ²⁴Nhưng vì Chúa Giê-xu sống mãi cho nên bao giờ Ngài cũng giữ chức tế lễ. ²⁵Nghĩa là lúc nào Ngài cũng có quyền cứu những người đến cùng Thượng Đế qua Ngài, vì Ngài luôn luôn sống để nài xin Thượng Đế giúp họ.

²⁶Chúa Giê-xu chính là thầy tế lễ mà chúng ta cần. Ngài thánh thiện, không tội lỗi, trong sạch, không bị tội nhân ảnh hưởng và trở cao hơn các tầng trời. ²⁷Ngài không như các thầy tế lễ khác phải dâng sinh tế mỗi ngày, trước vì tội mình, sau vì tội dân chúng. Chúa Cứu Thế dâng chính mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả. ²⁸Luật pháp chọn lựa các thầy tế lễ tối cao là những người bất toàn như mọi người nhưng lời thể của Thượng Đế đến sau khi có luật pháp. Lời ấy lập Con Thượng Đế làm thầy tế lễ tối cao, và Con ấy là Đấng toàn thiện đời đời.

Chúa Giê-xu là thầy tế lễ tối cao của chúng ta

8 ¹Đây là điểm chúng ta đang nói: Chúng ta có một thầy tế lễ tối cao đang ngồi bên phải ngôi của Thượng Đế trên thiên đàng. ²Thầy tế lễ tối cao

của chúng ta phục vụ Nơi Chí Thánh, chỗ thờ phụng thật sự, không phải do loài người lập mà do Thượng Đế lập ra.

³Thầy tế lễ nào cũng được chỉ định dâng của lễ và hi sinh cho Thượng Đế, nên thầy tế lễ tối cao của chúng ta cũng phải dâng món gì cho Ngài. ⁴Nếu thầy tế lễ tối cao của chúng ta vẫn đang sống trên đất thì không phải là thầy tế lễ nữa, vì đã có các thầy tế lễ khác trên đất đang tuân theo luật pháp mà dâng của lễ cho Thượng Đế rồi. ⁵Nhiệm vụ tế lễ chỉ là tượng trưng và hình bóng của những việc trên thiên đàng. Vì thế Thượng Đế căn dặn Mô-se rất kỹ khi ông chuẩn bị dựng Lều Thánh: “Hãy thận trọng làm y theo như sơ đồ ta chỉ cho ngươi trên núi.”^a ⁶Nhưng nhiệm vụ tế lễ giao cho Chúa Giê-xu lớn hơn nhiệm vụ của các thầy tế lễ kia rất nhiều. Cũng thế, giao ước mới mà Chúa Giê-xu mang từ Thượng Đế xuống cho dân Ngài lớn hơn giao ước cũ. Giao ước mới dựa trên lời hứa về những điều tốt đẹp hơn.

⁷Nếu giao ước đầu tiên* không có khuyết điểm gì thì không cần phải thay thế bằng giao ước thứ nhì. ⁸Nhưng Thượng Đế thấy dân sự Ngài sơ xuất nên Ngài phán:

“Chúa phán, thời kỳ đến
khi ta lập một giao ước mới
với dân Ít-ra-en và dân Giu-đa.

⁹ Không giống như giao ước
ta lập với tổ tiên họ
khi ta dắt họ ra khỏi Ai-cập.
Nhưng vì họ không tôn trọng
giao ước ấy,
nên ta quay mặt khỏi họ,
Chúa phán vậy.

¹⁰ Chúa phán,
Đây là giao ước ta sẽ lập
với dân Ít-ra-en lúc bấy giờ,

^a8:5 “Hãy thận trọng ... trên núi” Xuất Ai-Cập 25:40.

Ta sẽ đặt luật lệ ta trong trí họ,
ghi những lời ấy vào lòng họ.

Ta sẽ làm Thượng Đế của họ,
còn họ sẽ làm dân ta.

¹¹ Không ai còn cần dạy
xóm giềng hay thân quyến mình
học biết về Chúa nữa,
vì mọi người đều sẽ biết ta,
từ người thấp kém nhất
cho đến người cao trọng nhất.

¹² Ta sẽ tha thứ họ
về những điều ác họ làm,
Ta sẽ không nhớ đến tội lỗi họ nữa.”

Giê-rê-mi 31:31-34

¹³Thượng Đế gọi giao ước nầy là mới cho nên Ngài biến giao ước đầu tiên thành cũ. Cái gì đã cũ và vô dụng thì sẽ biến mất.

Giao ước cũ

9 ¹Giao ước cũ có những qui tắc thờ phụng và nơi thờ phụng do tay người dựng nên. ²Lều Thánh có hai phần riêng biệt. Phần đầu tiên của Lều gọi là Nơi Thánh. Trong đó có cái đèn và cái bàn chưng bánh được Thượng Đế thánh hóa. ³Sau bức màn thứ nhì là một phòng gọi là Nơi Chí Thánh. ⁴Trong đó có bàn thờ bằng vàng để đốt hương và Hộp Giao ước bọc vàng, bên trong hộp đựng giao ước cũ. Bên trong hộp có một cái bình đựng bánh ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn và hai bảng đá của giao ước cũ. ⁵Phía trên hộp là các thiên sứ^b phô bày sự vinh hiển của Thượng Đế và các cánh che nắp hộp. Nhưng bây giờ chúng ta không thể mô tả tỉ mỉ những vật ấy.

⁶Khi mọi vật trong Lều được sắp xếp sẵn sàng như thế rồi thì mỗi ngày các thầy tế lễ đi vào gian phòng đầu tiên để thờ phụng. ⁷Nhưng chỉ có một mình

^b9:5 thiên sứ Còn gọi là Chê-ru-bim, có khi gọi là hình nhân.

thầy tế lễ tối cao mới được vào gian phòng thứ nhì, mỗi năm một lần thôi. Thầy tế lễ tối cao không thể vào phòng ấy mà không mang huyết theo dâng cho Thượng Đế để chuộc tội mình và chuộc tội vô tình của dân chúng. ⁸Thánh Linh dùng điều này để cho thấy rằng khi hệ thống Lều Thánh cũ vẫn đang được dùng thì đường vào Nơi Chí Thánh chưa mở ra. ⁹Đây là ví dụ về thời hiện tại. Hình ảnh ấy cho thấy rằng các cửa lễ và sinh tế không thể khiến lương tâm kẻ thờ phụng toàn thiện được. ¹⁰Các cửa lễ và sinh tế chỉ liên quan đến thực phẩm, thức uống và nghi thức tẩy sạch. Đó là những qui luật cho thân thể phải tuân theo cho đến khi Thượng Đế chỉ cách thức mới.

Giao Ước Mới

¹¹Khi Chúa Cứu Thế Giê-xu đến làm thầy tế lễ tối cao mang những điều tốt đẹp chúng ta hiện đang hưởng, thì Ngài đi vào một lều lớn hơn và hoàn toàn hơn, không do tay người làm ra và cũng không thuộc về trần gian này. ¹²Chúa Cứu Thế đi vào Nơi Chí Thánh một lần đủ cả. Ngài không mang theo huyết của dê hoặc bò con. Sinh tế của Ngài mang vào là chính huyết mình, nhờ huyết ấy Ngài giải thoát chúng ta đời đời khỏi tội lỗi. ¹³Nếu huyết của dê, bò đực và tro của bò cái rắc lên những người không tinh sạch còn làm cho thân thể họ được sạch trở lại, ¹⁴huống chi huyết của Chúa Cứu Thế còn hữu hiệu đến mức nào nữa. Ngài dâng chính mình qua Thần linh^a đời đời để làm một sinh tế toàn vẹn cho Thượng Đế. Huyết Ngài tẩy sạch lương tâm chúng ta khỏi những hành vi dẫn đến cái chết để chúng ta có

^a9:14 *Thần linh* Đây có thể nói về Thánh Linh, thần linh của chính Chúa Cứu Thế hoặc bản chất thiêng liêng và đời đời của sự hi sinh Ngài.

thể thờ kính và phục vụ Thượng Đế hằng sống.

¹⁵Do đó, Chúa Cứu Thế mang đến cho dân chúng một Giao Ước Mới từ Thượng Đế. Những ai được Thượng Đế kêu gọi thì bây giờ có thể hưởng được phúc lành đời đời mà Ngài đã hứa. Họ nhận được những phúc lành ấy là vì Chúa Cứu Thế chịu chết để ai sống dưới giao ước cũ đều được giải thoát khỏi tội.

¹⁶Khi có tờ di chúc* thì phải chứng tỏ rằng người viết di chúc đó đã qua đời. ¹⁷Di chúc ấy chẳng có giá trị gì khi người đó còn sống; nó chỉ có hiệu lực sau khi người ấy qua đời. ¹⁸Vì thế ngay như giao ước đầu tiên không thể bắt đầu nếu không có huyết để chứng tỏ đã có một cái chết. ¹⁹Trước hết, Mô-se dạy dân sự mọi mệnh lệnh mà luật pháp dặn bảo. Sau đó ông lấy huyết của bò con và dê trộn với nước, rồi lấy len đỏ và nhánh kinh giới rưới lên sách luật và trên dân chúng. ²⁰Ông nói, “Đây là huyết để bắt đầu Giao ước mà Thượng Đế truyền cho các người phải vâng giữ.”^b ²¹Cũng thế, Mô-se rưới huyết lên Lều Thánh và trên mọi vật dùng trong việc thờ phụng. ²²Luật pháp qui định rằng mọi việc phải được tẩy sạch nhờ huyết vì nếu không đổ huyết thì không thể được tha tội.

Sự chết Chúa Giê-xu xóa sạch tội lỗi.

²³Cho nên những gì tượng trưng cho các việc thật trên trời phải được tẩy sạch qua cửa lễ bằng thú vật; nhưng những việc thật trên trời cần những sinh tế tốt hơn thú vật. ²⁴Chúa Cứu Thế Giê-xu không phải đi vào nơi chí Thánh do tay người làm ra, một nơi tiêu biểu cho Nơi Chí Thánh thật. Ngài đi vào chính thiên đàng và hiện nay đang ở trước mặt

^b9:20 “Đây là ... vâng giữ” Xuất Ai-Cập 24:8.

Thượng Đế để cầu khẩn cho chúng ta. ²⁵Thấy tế lễ tối cao mỗi năm đi vào Nơi Chí Thánh một lần mang theo huyết mà không phải huyết mình. Nhưng Chúa Cứu Thế Giê-xu không cần phải hi sinh mạng Ngài nhiều lần. ²⁶Nếu không thì kể từ khi tạo thiên lập địa, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần. Nhưng Ngài chỉ đến một lần đủ cả vào thời kỳ cuối cùng này để cất tội lỗi đi bằng cách hi sinh chính mình. ²⁷Vì đã định cho mọi người phải chết một lần rồi chịu xét xử, ²⁸cho nên Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng mình Ngài làm sinh tế một lần đủ cả để xóa tội lỗi của nhiều người. Ngài sẽ trở lại lần thứ hai, không phải để hi sinh vì tội lỗi nữa, mà là đem sự cứu rỗi đến cho những kẻ chờ đợi Ngài.

Sự hi sinh của Chúa Cứu Thế xóa sạch tội lỗi

10 ¹Luật pháp chỉ là tượng trưng những điều tốt đẹp hơn sẽ đến trong tương lai; luật pháp không phải là hình ảnh chính xác của vật thật. Những ai ở dưới luật pháp cứ phải dâng sinh tế mỗi năm, nhưng những sinh tế ấy không thể làm cho những kẻ đến gần để thờ phụng Thượng Đế trở thành toàn thiện được. ²Vì nếu luật pháp có thể khiến họ toàn thiện thì khỏi cần phải dâng sinh tế nữa. Nếu những kẻ thờ phụng nhờ đó mà được tẩy sạch thì không còn mặc cảm tội lỗi nữa. ³Nhưng mỗi năm những sinh tế ấy nhắc họ nhớ lại tội lỗi, ⁴vì huyết của bò đực và dê đực không thể nào cất tội lỗi đi được.

⁵Cho nên khi Chúa Cứu Thế đến thế gian thì Ngài phán,

“Chúa chẳng muốn sinh tế và của lễ nhưng đã chuẩn bị cho tôi một thân thể.

⁶ Ngài không hài lòng về của lễ thiêu và của lễ xóa tội lỗi.

⁷ Rồi tôi nói, ‘Lạy Thượng Đế, tôi đến.’

Trong sách có viết về tôi.

Tôi đến để làm theo ý muốn Ngài.’”

Thi thiên 40:6-8

⁸Trong khúc Thánh Kinh này lúc đầu Ngài nói, “Chúa không muốn sinh tế và của lễ, Chúa không hài lòng về của lễ thiêu và của lễ xóa tội lỗi” mặc dù đó là những của lễ mà luật pháp qui định. ⁹Rồi Ngài nói, “Lạy Thượng Đế, tôi đến để làm theo ý muốn Ngài.” Thượng Đế đã bãi bỏ hệ thống hi sinh cũ để thiết lập hệ thống mới. ¹⁰Vì thế, chúng ta được thánh hóa qua sự hi sinh thân thể của Chúa Cứu Thế một lần đủ cả.

¹¹Mỗi ngày các thầy tế lễ đứng thi hành nhiệm vụ bao giờ cũng dâng cúng một loại sinh tế. Những sinh tế ấy không bao giờ xóa tội được. ¹²Nhưng sau khi Chúa Cứu Thế hi sinh vì tội lỗi một lần đủ cả, Ngài ngồi bên phải Thượng Đế. ¹³Hiện nay Ngài đang chờ đợi kẻ thù bị đặt dưới quyền Ngài. ¹⁴Chỉ cần một của lễ hi sinh thôi, Ngài đã làm cho toàn thiên đời đời những kẻ đã được thánh hóa.

¹⁵Thánh Linh cũng có đề cập về điều này cho chúng ta. Trước Ngài nói,

¹⁶“Chúa phán,

Đây là giao ước ta sẽ lập với họ lúc ấy.

Ta sẽ đặt luật lệ ta trong lòng họ và ghi những lời đó vào tâm trí họ.”

Giê-rê-mi 31:33

¹⁷Rồi Ngài phán,

“Ta sẽ không nhớ những tội lỗi và điều ác họ làm nữa.”

Giê-rê-mi 31:34

¹⁸Sau khi những tội lỗi ấy đã được tha thứ thì không cần sinh tế để chuộc tội nữa.

Hãy vững tin nơi Thượng Đế

¹⁹Cho nên, thưa anh chị em, bây giờ chúng ta nay được hoàn toàn tự do và dạn dĩ đi vào Nơi Chí Thánh do sự chết^a của Chúa Giê-xu mang lại. ²⁰Chúng ta có thể đi qua con đường mới và sống mà Chúa Giê-xu đã mở cho chúng ta, dẫn chúng ta qua bức màn— tức xác Ngài. ²¹Và vì chúng ta có một thầy tế lễ tối cao rất lớn quản trị cả nhà Thượng Đế ²²cho nên chúng ta hãy lấy lòng chân thành với đức tin vững chắc mà đến gần Thượng Đế vì chúng ta đã được tẩy sạch khỏi lương tâm tội lỗi, thân thể được rửa bằng nước trong. ²³Hãy nắm vững hi vọng mà chúng ta đã xưng nhận vì tin chắc Thượng Đế sẽ làm được điều Ngài hứa.

Hãy giúp mọi người thêm vững mạnh

²⁴Chúng ta hãy suy nghĩ đến nhau và tìm cách khuyến khích nhau, bày tỏ tình yêu thương và làm điều thiện. ²⁵Đừng xao lãng các cuộc nhóm họp, như một số người đang làm, nhưng hãy siêng năng nhóm họp và khích lệ nhau. Khi thấy ngày ấy^b đến gần chừng nào thì anh chị em hãy càng sốt sắng thêm chừng nấy.

Đừng quay khỏi Chúa Cứu Thế

²⁶Nếu sau khi đã học biết chân lý mà chúng ta nhất quyết tiếp tục phạm tội thì không còn sinh tế nào để chuộc lỗi nữa. ²⁷Chỉ còn có lo sợ chờ đợi sự trừng phạt và lửa khủng khiếp tiêu diệt những kẻ chống nghịch Thượng Đế mà thôi. ²⁸Ai không vâng giữ luật pháp Mô-se thì bị kết tội dựa theo bằng cứ của hai hoặc ba nhân

^a10:19 sự chết Nguyên văn ‘huyết.’

^b10:25 ngày ấy Ngày Chúa Cứu Thế trở lại để xét xử mọi người và đem dân sự Ngài về ở với Ngài.

chứng và bị xử tử, không khoan hồng. ²⁹Cho nên anh chị em nghĩ phải đối xử thế nào với những kẻ coi thường Con Thượng Đế, xem huyết giao ước đã thánh hóa họ chẳng khác nào một thứ huyết khác, sỉ nhục Thánh Linh của ân phúc Thượng Đế? Chắc chắn họ phải bị trừng phạt nặng hơn. ³⁰Chúng ta biết Thượng Đế phán, “Ta sẽ trừng phạt kẻ phạm tội; ta sẽ báo trả họ.”^c Ngài cũng phán thêm, “Chúa sẽ xét xử dân Ngài.”^d ³¹Rơi vào tay Thượng Đế hằng sống là điều khủng khiếp.

Hãy giữ lòng can đảm và tinh kiên nhẫn đang có

³²Hãy nhớ lại trước kia lúc anh chị em mới học biết chân lý. Anh chị em phải chiến đấu gay go với nhiều khổ đau nhưng vẫn vững mạnh. ³³Đôi khi bị chế giễu và bị ngược đãi công khai và đôi lúc anh chị em cùng san sẻ với những người gặp đồng hoàn cảnh. ³⁴Anh chị em giúp đỡ và chia sẻ nỗi khổ của những kẻ tù tội và khi bị người ta tước đoạt tài sản mà vẫn vui dù vì biết mình có những của cải tốt hơn và bền vững hơn.

³⁵Cho nên đừng mất lòng can đảm của anh chị em, vì có phần thưởng rất lớn đi theo. ³⁶Anh chị em hãy bền lòng vâng theo ý muốn Thượng Đế và nhận được điều Ngài hứa. ³⁷Vì ít lâu nữa thôi,

“Đấng phải đến sẽ đến
Ngài không chậm trễ đâu.

³⁸Người đã giảng hòa cùng ta
sẽ sống bằng đức tin.

Nhưng nếu sợ hãi mà lui đi,
thì ta sẽ không vui lòng chút nào.”

Ha-ba-cúc 2:3–4

^c10:30 “Ta sẽ ... họ” Phục truyền luật lệ 32:35. ^d10:30 “Chúa sẽ ... Ngài” Phục truyền luật lệ 32:36; Thi thiên 135:14.

³⁹Nhưng chúng ta không phải là những kẻ quay đi để bị chết mất. Chúng ta là những người có đức tin và đã được cứu rồi.

Các anh hùng đức tin

11 ¹Đức tin là nắm chắc những gì mình hi vọng và vững tin vào những điều mình chưa thấy. ²Đức tin khiến chúng ta nhớ lại các vĩ nhân xưa kia sống vừa lòng Thượng Đế.

³Nhờ đức tin chúng ta biết cả vũ trụ được dựng nên bằng lời phán của Thượng Đế, cho nên vật hữu hình đều đến từ những cõi vô hình.

⁴Cũng nhờ đức tin, A-bên dâng cho Thượng Đế một của lễ tốt hơn của Ca-in. Thượng Đế nói rằng Ngài vui nhận lễ vật của A-bên và gọi ông là người công chính vì đức tin của ông. Dù A-bên đã chết nhưng qua đức tin, ông vẫn còn đang nói.

⁵Nhờ đức tin, Ê-nóc được tiếp về thiên đàng, không hề nếm cái chết. Không ai thấy ông nữa, vì Thượng Đế đã tiếp ông đi bởi vì trước khi được tiếp đi, Thánh Kinh nói rằng ông sống vừa lòng Thượng Đế. ⁶Nếu không có đức tin thì không ai có thể sống vừa lòng Thượng Đế được. Ai đến cùng Ngài phải tin rằng có Thượng Đế và Ngài thưởng cho người thật lòng tìm kiếm Ngài.

⁷Nhờ đức tin Nô-ê nghe lời Thượng Đế cảnh cáo về những điều ông chưa thấy. Ông vâng lời Ngài và đóng một chiếc tàu lớn để cứu gia đình mình. Nhờ đức tin, Nô-ê chứng tỏ thể gian sai lầm vì ông là người được giảng hòa với Ngài qua đức tin.

⁸Nhờ đức tin, Áp-ra-ham vâng theo tiếng gọi của Thượng Đế đi đến một nơi Ngài hứa ban cho ông. Ông rời quê hương mà không biết mình sẽ đi đâu. ⁹Qua đức tin mà ông sống như dân tạm

trú trên xứ mà Thượng Đế hứa ban cho. Ông sống trong các lều cùng với Y-sác và Gia-cốp là những người cùng nhận lời hứa từ Thượng Đế. ¹⁰Áp-ra-ham chờ đợi một thành^a có nền thật sự—do Thượng Đế vẽ kiểu và xây dựng.

¹¹Áp-ra-ham quá cao tuổi không thể nào có con, còn Sa-ra thì không thể sinh sản được. Nhưng nhờ đức tin ông đã sinh con vì ông tin Thượng Đế có quyền thực hiện được lời hứa của Ngài. ¹²Do đó, từ một người già gần qua đời mà lại sinh ra vô số con cháu đồng như sao trên trời, cát bãi biển, không thể đếm được.

¹³Tất cả các vĩ nhân ấy đều chết trong đức tin, chưa nhận được điều Thượng Đế hứa cho dân Ngài nhưng chào mừng những điều ấy đang đến từ tương lai rất xa. Họ nhận mình là lữ khách xa lạ trên đất. ¹⁴Những ai nói như thế đều chứng tỏ đang đi tìm quê hương. ¹⁵Nếu họ mơ tưởng đến quê hương mà họ đã ra đi thì họ đã có thể trở về rồi. ¹⁶Nhưng trái lại, họ mơ ước một quê hương tốt hơn—trên thiên đàng. Cho nên Thượng Đế không xấu hổ mà nhận mình làm Thượng Đế của họ vì Ngài đã chuẩn bị cho họ một thành.

¹⁷Cũng nhờ đức tin mà khi Thượng Đế thử nghiệm Áp-ra-ham, ông dâng con một của mình là Y-sác làm của lễ hi sinh. Tuy ông đã nhận lời hứa của Thượng Đế nhưng vẫn sẵn sàng dâng con mình làm sinh tế. ¹⁸Thượng Đế phán cùng ông, “Dòng dõi mà ta đã hứa cho ngươi sẽ ra từ Y-sác.”^b ¹⁹Áp-ra-ham tin rằng Thượng Đế có thể khiến người chết sống lại và thật thế, việc ấy

^a11:10 thành “Thành phố” thiêng liêng nơi Thượng Đế sống cùng với dân Ngài. Cũng còn gọi là “thành Giê-ru-sa-lem trên trời.” (Xem Hê-bơ-rơ 12:22). ^b11:18 “Dòng dõi ... Y-sác” Sáng thế 21:22.

chẳng khác nào Áp-ra-ham nhận lại con mình từ chốn người chết.

²⁰Nhờ đức tin, Y-sác chúc phước cho tương lai của Gia-cốp và Ê-sau. ²¹Cũng nhờ đức tin, Gia-cốp lúc sắp qua đời chúc phước cho các con trai của Gia-cốp. Rồi ông cúi mình bái lạy đang khi tì trên cây gậy.

²²Cũng nhờ đức tin, Giô-xép lúc sắp chết, nói đến việc dân Ít-ra-en ra khỏi nước Ai-cập và dặn dò về thân xác mình.

²³Nhờ đức tin, khi mới sinh, Mô-se được cha mẹ đem giấu trong ba tháng. Hai ông bà thấy con mình ngộ nghĩnh cho nên không sợ trái lệnh vua.

²⁴Nhờ đức tin, khi khôn lớn thì Mô-se từ bỏ danh hiệu là con trai của công chúa vua Ai-cập. ²⁵Ông chọn phần chịu khổ với dân của Thượng Đế thay vì tạm hưởng sự vui sướng nhất thời của tội lỗi. ²⁶Ông cho rằng chẳng thà chịu khổ vì Chúa Cứu Thế còn hơn là hưởng châu báu xứ Ai-cập vì ông trông mong phần thưởng từ Thượng Đế. ²⁷Cũng nhờ đức tin mà Mô-se rời bỏ xứ Ai-cập mà không sợ vua nổi giận. Mô-se đứng vững vàng như nhìn thấy Thượng Đế là Đấng không ai thấy được. ²⁸Qua đức tin Mô-se chuẩn bị Lễ Vượt Qua và bôi huyết trên khung cửa để kẻ hủy diệt không giết con trai đầu lòng của dân Ít-ra-en.

²⁹Nhờ đức tin mà dân chúng băng qua Hồng hải như đi trên đất khô. Nhưng khi người Ai-cập thử băng qua thì đều bị chết đuối hết.

³⁰Nhờ đức tin mà các tường thành Giê-ri-cô sập xuống sau khi dân chúng đi vòng quanh bảy ngày.

³¹Nhờ đức tin mà Ra-háp, cô gái làng chơi, đón tiếp các gián điệp cho nên cô không bị giết cùng với những kẻ không tin Thượng Đế.

³²Tôi có cần đưa thêm dẫn chứng nào khác nữa không? Tôi không đủ thì giờ

để thuật cho anh chị em nghe về Ghi-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các nhà tiên tri. ³³Nhờ đức tin họ chiến thắng các vương quốc. Họ làm điều phải. Họ nhận lời hứa từ Thượng Đế và bịt mắt sự tử, ³⁴dập tắt ngọn lửa hừng và được cứu khỏi lưỡi gươm. Họ tuy yếu đuối nhưng lại mạnh mẽ. Họ can đảm trong chiến trận nên đánh bại các đạo quân thù. ³⁵Nhiều người đàn bà nhận thân nhân sống lại từ kẻ chết. Những người khác thà chịu bị hành hạ chứ không đổi lấy tự do để được sống lại vào một đời tốt đẹp hơn. ³⁶Một số bị nhạo cười, đánh đập. Kẻ khác bị xiềng xích và bị tống giam vào ngục tối. ³⁷Họ bị ném đá chết, bị cưa xẻ làm đôi, bị gươm giết. Người thì lang thang rày đây mai đó, phải che thân bằng da cừ, da dê. Họ khổn khổ, bị hành hạ và ngược đãi. ³⁸Thế gian này không xứng đáng cho họ! Họ lưu lạc trong sa mạc, rừng núi, sống trong hang hốc dưới đất.

³⁹Tất cả những người ấy đều được nổi danh vì đức tin, nhưng chưa ai trong họ nhận được điều Thượng Đế đã hứa. ⁴⁰Thượng Đế đã dự liệu cho chúng ta một điều tốt hơn để cho họ chỉ trở trên toàn thiện cùng với chúng ta mà thôi.

Nội gương Chúa Giê-xu

12 ¹Những người ấy vây quanh chúng ta và chứng minh ý nghĩa của đức tin qua đời sống họ. Cho nên chúng ta hãy tham dự cuộc chạy đua đang trước chúng ta, đừng bỏ cuộc. Chúng ta hãy dẹp bỏ khỏi đời sống những chướng ngại vật và tội lỗi để trì kéo chúng ta lại. ²Chỉ nhìn xem Chúa Giê-xu, Đấng khởi đầu và làm toàn thiện đức tin chúng ta. Ngài chịu chết trên cây thập tự. Ngài chấp nhận và xem thường sự sỉ nhục vì nhắm vào

niềm vui Thượng Đế đã đặt trước mặt mình. Hiện nay Ngài đang ngồi bên phải ngai Thượng Đế. ³Hãy nhìn gương Chúa Giê-xu là Đấng chịu đựng những sự ngược đãi của kẻ có tội để chúng ta không mỗi mọt và chán nản.

Thượng Đế như Cha

⁴Anh chị em đang chiến đấu chống tội lỗi nhưng những cuộc chiến đấu ấy chưa khiến anh chị em phải thiệt mạng. ⁵Anh chị em đã quên lời giục giã kêu gọi anh chị em là con:

“Con ơi, đừng xem thường sự sửa trị của Chúa,
và đừng bỏ cuộc khi Ngài sửa dạy con.

⁶ Chúa sửa trị kẻ Ngài yêu,
và Ngài sửa phạt người nào
Ngài nhận làm con.”

Châm ngôn 3:11-12

⁷Cho nên khi chịu khổ hãy bền lòng vì những điều ấy chẳng khác nào sự sửa trị của người cha. Thượng Đế xem anh chị em như con cái Ngài. Con nào mà không bị cha răn dạy? ⁸Nếu anh chị em không bao giờ bị cha sửa dạy thì anh chị em chưa phải là con thật, không thuộc gia đình Thượng Đế. ⁹Tất cả chúng ta đều có cha trên đất nầy sửa dạy chúng ta. Chúng ta kính sợ cha mình. Chúng ta lại càng phải chấp nhận kỷ luật của Cha về phần tâm linh để được sự sống. ¹⁰Cha trên đất sửa trị chúng ta trong một thời gian ngắn theo cách mà người cha cho là tốt nhất. Nhưng sự sửa trị của Thượng Đế là để giúp chúng ta trở nên thánh thiện như Ngài. ¹¹Lúc đang bị sửa trị thì chúng ta không thích vì đau đớn, nhưng về sau, khi đã học được ý nghĩa của sự sửa trị ấy rồi, thì chúng ta sẽ được bình an vì bắt đầu sống phải cách.

Hãy cẩn thận về nếp sống của mình

¹²Anh chị em đã trở nên yếu đuối, hãy làm mình thêm mạnh trở lại. ¹³Hãy sống cho phải cách để được cứu và để cho sự yếu đuối anh chị em không khiến mình bị chết mất.

¹⁴Hãy sống cuộc đời thanh sạch và hòa thuận với mọi người. Chẳng ai có thể thấy Chúa được nếu đời sống không thánh thiện. ¹⁵Hãy thận trọng vì e rằng có người không nhận được ân phúc của Thượng Đế. Đừng ai trở thành nguyên nhân gây rối giữa vòng anh chị em. Một người như thế có thể làm hư hỏng nhiều người trong anh chị em. ¹⁶Hãy thận trọng, đừng ai phạm tội nhục dục, hoặc như Ê-sau là người không bao giờ nghĩ đến Thượng Đế. Với địa vị con trưởng, đáng lý ra Ê-sau được hưởng trọn tài sản của cha mình, nhưng chỉ vì một bữa ăn mà ông bán hết mọi thứ. ¹⁷Anh chị em còn nhớ là sau khi Ê-sau làm như thế, ông muốn cha mình chúc phước nhưng cha từ chối. Ê-sau muốn hối hận thì đã quá trễ mặc dù ông ao ước phước lành đó đến nỗi phát khóc.

¹⁸Anh chị em chưa đến gần hòn núi có thể rờ được và đang bốc cháy, hoặc đến chỗ tắm tối, buồn bã và giông bão. ¹⁹Anh chị em chưa đến gần tiếng kèn thổi hoặc tiếng nói mà dân Ít-ra-en nghe và nài nỉ xin đừng nghe thêm tiếng nào nữa. ²⁰Họ không muốn nghe lệnh cấm: “Bất cứ vật gì dù là súc vật đi nữa, đụng đến núi sẽ bị ném đá chết.”^a ²¹Điều mắt họ thấy, kinh hoàng đến nỗi Mô-se thú nhận, “Ta hết sức run sợ.”^b

²²Nhưng anh chị em đã đến gần núi Xi-ôn*, thành của Thượng Đế hằng

^a12:20 “Bất cứ ... ném đá chết” Xuất Ai-Cập 19:12-13. ^b12:21 “Ta ... run sợ.” Phục truyền luật lệ 9:19.

sống, Giê-ru-sa-lem trên trời. Anh chị em đã đến nơi hàng ngàn thiên sứ hân hoan nhóm họp. ²³Anh chị em đã đến nơi gặp gỡ của các con đầu lòng^a của Thượng Đế được ghi tên trên thiên đàng. Anh chị em đã đến cùng Thượng Đế, quan án của mọi người, và đến cùng các thần linh của những người tốt đã trở nên toàn thiện. ²⁴Anh chị em đã đến cùng Chúa Giê-xu, Đấng mang giao ước từ Thượng Đế đến cho dân Ngài, và anh chị em đã đến cùng huyết rưới^b ra, huyết mang theo một ý nghĩa tốt hơn huyết A-bên^c.

²⁵Cho nên hãy thận trọng, đừng bỏ ngoài tai lời Thượng Đế phán. Những kẻ khác không chịu nghe lời Ngài thì Ngài đã cảnh cáo họ trên đất, họ không thoát khỏi trừng phạt. Cho nên nếu chúng ta không nghe lời Ngài khi Ngài cảnh cáo chúng ta từ thiên đàng thì số phận chúng ta còn bị đày đến thế nào nữa. ²⁶Trước kia khi Ngài phán, tiếng phán Ngài làm rung chuyển đất. Nay thì Ngài hứa, “Một lần nữa ta sẽ không những làm rung chuyển đất mà còn rung chuyển cả trời nữa.”^d ²⁷Từ ngữ, “một lần nữa” cho chúng ta thấy những gì được dựng nên—tức những vật có thể bị rung chuyển—đều sẽ bị tiêu hủy. Chỉ những gì không bị rung chuyển mới còn lại thôi.

²⁸Cho nên chúng ta hãy cảm tạ vì chúng ta có một quốc gia vững bền, không lay chuyển. Chúng ta hãy lấy lòng kính sợ mà thờ phụng Thượng Đế cho đẹp lòng Ngài, ²⁹vì Thượng Đế của chúng ta là ngọn lửa đốt cháy mọi vật.

^a12:23 con đầu lòng Con đầu lòng trong gia đình Do-thái có một địa vị đặc biệt và nhận những ơn phước đặc biệt. Mọi con cái Thượng Đế đều được biệt đãi như thế. ^b12:24 huyết rưới Huyết của sự chết Chúa Giê-xu. ^c12:24 A-bên Con của A-đam và È-va, ông bị anh mình là Ca-in giết chết. (Sáng thế 4:8). ^d12:26 “Một lần... trời nữa” A-ghe 2:6, 21.

13 ¹Hãy yêu nhau như anh chị em. ²Hãy niềm nở tiếp đón khách vào nhà vì có người làm như thế đã vô tình tiếp đón thiên sứ mà không biết. ³Hãy nhớ những người bị tù tội như thể mình cũng đồng tù với họ. Hãy nhớ những kẻ đang chịu khổ như thể mình cũng chịu khổ với họ.

⁴Mọi người phải kính trọng hôn nhân, vợ chồng phải giữ hôn nhân cho tinh sạch. Thượng Đế sẽ kết tội những kẻ phạm tội ngoại tình và các hình thức khác của tội nhục dục. ⁵Hãy tránh việc tham tiền trong cuộc sống. Hãy bằng lòng với những gì mình có. Thượng Đế đã hứa,

“Ta không bỏ người;
Ta không rời người đâu.”

Phục truyền luật lệ 31:6

⁶Cho nên chúng ta vững vàng khi nói,

“Tôi không sợ gì cả
vì Chúa là Đấng giúp đỡ tôi.
Con người không làm gì được tôi.”

Thi thiên 118:6

⁷Hãy nhớ những người lãnh đạo đã dạy lời của Thượng Đế cho mình. Hãy nhớ cách họ sống và chết ra sao mà học đòi đức tin họ. ⁸Chúa Cứu Thế Giê-xu hôm qua, hôm nay và muôn đời không thay đổi.

⁹Đừng để những lời dạy dỗ xa lạ dắt dẫn anh chị em lầm lạc. Lòng anh chị em phải vững mạnh nhờ ân phúc chứ không phải nhờ vàng theo các qui tắc ăn uống, là những qui tắc không ích gì cho người vàng giữ.

¹⁰Chúng ta có một cửa lễ mà các thầy tế lễ phục vụ nơi Lều Thánh không được phép ăn. ¹¹Thầy tế lễ tối cao mang huyết thú vật vào Nơi Chí Thánh để dâng lên làm của lễ chuộc tội. Nhưng xác thú vật thì đem đốt

ngoài vòng đai của doanh trại. ¹²Cho nên Chúa Giê-xu cũng đã chịu khổ bên ngoài thành để thánh hóa dân Ngài bằng chính huyết Ngài. ¹³Chúng ta cũng hãy đi ra ngoài vòng đai của doanh trại đến cùng Chúa Giê-xu để cùng chịu sỉ nhục như Ngài. ¹⁴Trên đất nầy chúng ta không có thành còn muôn đời nhưng chúng ta trông đợi một thành chúng ta sẽ có trong tương lai. ¹⁵Cho nên, qua Chúa Giê-xu chúng ta hãy luôn luôn dâng lên Thượng Đế sinh tế của chúng ta bằng lời ca ngợi từ môi miệng xưng danh Ngài. ¹⁶Hãy luôn đối xử tốt với kẻ khác, chia xẻ của cải với họ vì những sự hi sinh như thế đẹp lòng Thượng Đế.

¹⁷Hãy vâng lời các bậc lãnh đạo và phục tùng quyền hành của họ. Họ chăm sóc linh hồn anh chị em vì họ chịu trách nhiệm trước mặt Chúa về anh chị em. Hãy vâng lời họ để họ thi hành nhiệm vụ một cách vui vẻ chứ không buồn rầu. Đừng gây khó khăn cho công việc của họ vì chẳng ích gì cho anh chị em.

¹⁸Hãy cầu nguyện cho chúng tôi. Chúng tôi biết chắc mình có lương tâm trong sạch vì chúng tôi luôn muốn làm điều phải. ¹⁹Đặc biệt, tôi

nài xin anh chị em cầu nguyện để Thượng Đế sẽ sớm sai tôi đến cùng anh chị em.

²⁰⁻²¹Tôi cầu Thượng Đế hòa bình ban cho anh chị em đủ mọi điều tốt lành để làm theo ý Ngài. Thượng Đế đã khiến Chúa Giê-xu chúng ta sống lại từ trong kẻ chết, Ngài là Đấng Chấn Chiên Cao Cả do huyết Ngài đã đổ ra. Huyết Ngài khởi đầu giao ước muôn đời mà Thượng Đế đã lập với dân Ngài. Tôi cầu xin Thượng Đế thực hiện trong chúng ta điều đẹp lòng Ngài, qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời. A-men.

²²Thưa anh chị em, tôi nài xin anh chị em hãy nhẫn nhục vâng theo lời tôi viết đây vì thư nầy không dài lắm đâu. ²³Tôi muốn anh chị em biết rằng anh em chúng ta là Ti-mô-thê đã được thả. Nếu anh ấy sớm đến với anh chị em thì cả hai chúng tôi sẽ gặp lại anh chị em.

²⁴Hãy chào hết các bậc lãnh đạo của anh chị em và các con dân Thượng Đế. Những anh em từ nước Ý chào thăm anh chị em.

²⁵Nguyên xin ân phúc ở với tất cả anh chị em.

License Agreement for Bible Texts

World Bible Translation Center

Last Updated: September 21, 2006

Copyright © 2006 by World Bible Translation Center

All rights reserved.

These Scriptures:

- Are copyrighted by World Bible Translation Center.
- Are not public domain.
- May not be altered or modified in any form.
- May not be sold or offered for sale in any form.
- May not be used for commercial purposes (including, but not limited to, use in advertising or Web banners used for the purpose of selling online ad space).
- May be distributed without modification in electronic form for non-commercial use. However, they may not be hosted on any kind of server (including a Web or ftp server) without written permission. A copy of this license (without modification) must also be included.
- May be quoted for any purpose, up to 1,000 verses, without written permission. However, the extent of quotation must not comprise a complete book nor should it amount to more than 50% of the work in which it is quoted. A copyright notice must appear on the title or copyright page using this pattern: "Taken from the HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™ © 2006 by World Bible Translation Center, Inc. and used by permission." If the text quoted is from one of WBTC's non-English versions, the printed title of the actual text quoted will be substituted for "HOLY BIBLE: EASY-TO-READ VERSION™." The copyright notice must appear in English or be translated into another language. When quotations from WBTC's text are used in non-saleable media, such as church bulletins, orders of service, posters, transparencies or similar media, a complete copyright notice is not required, but the initials of the version (such as "ERV" for the Easy-to-Read Version™ in English) must appear at the end of each quotation.

Any use of these Scriptures other than those listed above is prohibited. For additional rights and permission for usage, such as the use of WBTC's text on a Web site, or for clarification of any of the above, please contact World Bible Translation Center in writing or by email at distribution@wbtc.com.

World Bible Translation Center

P.O. Box 820648

Fort Worth, Texas 76182, USA

Telephone: 1-817-595-1664

Toll-Free in US: 1-888-54-BIBLE

E-mail: info@wbtc.com

WBTC's web site – World Bible Translation Center's web site: <http://www.wbtc.org>

Order online – To order a copy of our texts online, go to: <http://www.wbtc.org>

Current license agreement – This license is subject to change without notice. The current license can be found at: <http://www.wbtc.org/downloads/biblelicense.htm>

Trouble viewing this file – If the text in this document does not display correctly, use Adobe Acrobat Reader 5.0 or higher. Download Adobe Acrobat Reader from: <http://www.adobe.com/products/acrobat/readstep2.html>

Viewing Chinese or Korean PDFs – To view the Chinese or Korean PDFs, it may be necessary to download the Chinese Simplified or Korean font pack from Adobe. Download the font packs from: <http://www.adobe.com/products/acrobat/acrrasianfontpack.html>